| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 107/2023/HS-ST
Ngày 19-6-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Lê Anh Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Đức Mạnh

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Phạm Văn Đức – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

**Lò Văn H**, sinh ngày 02 tháng 7 năm 2000; tại Lai Châu; địa chỉ nơi đăng ký thường trú: Bản Hỳ, xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; địa chỉ chỗ ở: Khu tái định cư Đồng Khuây, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (là công trình đang thi công xây dựng); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn H: 9/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông: Lò Văn T và bà: Lò Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 19/10/2022, chuyển tạm giam ngày 26/10/2022; có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:*

1. Bà Nguyễn Thị Hà My - Luật sư Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên CMA; có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thư - Trợ giúp viên Pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

*Bị hại:* Anh Trần Văn C (đã chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Trần Văn Ch và bà Kim Thị T; địa chỉ: Xóm 12, xã Hải Đường, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; đều vắng mặt.

*Người làm chứng:*

Anh Lê Văn T; vắng mặt.

Anh Trần Văn T; vắng mặt.

Anh Trần Văn V; vắng mặt.

Chị Lê Thị Thu T; vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn Đ; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/10/2022, Lò Văn H đến chơi với Trần Văn C, Lê Ngọc T, Trần Văn T, Trần Văn V (cùng là thợ xây) ở khu nhà đang xây thuộc dự án Đồng Khuây, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Một lúc sau, V đi về công trình xây dựng khác. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, H rủ Chung, Tuyên về nơi ở của H cũng thuộc khu nhà đang xây thuộc dự án Đồng Khuây, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng chơi nhưng chỉ có Chung đồng ý.

Khi đi đến nơi ở của H, Chung nói cho H biết Chung đã có ma túy Heroine và rủ H mua bơm, kim tiêm cùng nước cất về để sử dụng, H đồng ý. H đi đến nhà thuốc số 127 đường Hào Khê, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng gặp nhân viên bán hàng của nhà thuốc là Lê Thị Thu T mua 03 bộ bơm, kim tiêm và 01 lọ nước cất với giá 5.000 đồng. Sau khi mua được bơm, kim tiêm và nước cất, H và C đi lên nhà vệ sinh tại tầng 2 nơi ở của H để sử dụng ma túy. H lấy ma túy Heroine pha vào nước cất rồi chia làm 2 phần tại 02 xilanh, một phần C tự tiêm vào tĩnh mạch thuộc mu bàn tay trái của C, phần còn lại C tiêm cho H vào tĩnh mạch trên cánh tay trái của H. Do sau khi sử dụng ma túy xong thì C bị ngã xuống nền nhà vệ sinh nên H chạy sang gọi T, T sang để giúp. Phát hiện C đang nằm, T và T dặn H để C ngủ lại nơi ở của H rồi đi về. Khoảng 20 phút sau, phát hiện C bị sùi bọt mép nên H đã cõng C về nơi C ở, nhờ T và T trông coi giúp, đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 19/10/2022, T phát hiện C bị tử vong nên đã thông báo cho T để T gọi H sang, đồng thời gọi điện thoại báo cho V và V đã gọi điện báo cho Nguyễn Văn Đ. Khoảng 02 giờ ngày 19/10/2022, Đ chở T đến Công an phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng trình báo. Đối với Lò Văn H, sau khi nhờ T và T trông coi C giúp đã quay về nơi ở, thu dọn tất cả bơm, kim tiêm, vỏ lọ nước cất và mảnh giấy đựng ma túy Heroine đốt phi tang. Đến 02 giờ 30 phút ngày 19/10/2022, Lò Văn H đã đến Công an quận Ngô Quyền đầu thú. Sau đó, H tự nguyện giao nộp Cơ quan điều tra phần còn lại của những đồ vật sau khi bị H đốt cháy gồm 01 mảnh gạch lát nền không có hình dạng cụ thể, trên mặt có bám dính nhựa nóng chảy thành cục, màu trắng xám, phía trong có 01 thanh kim loại một đầu vát nhọn, đường kính 0,5mm, dài khoảng 3cm; 01 bật lửa ga màu xanh.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi Trần Văn C tử vong, Cơ quan điều tra thu giữ trong túi quần phía trước, bên trái Chung đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu nokia đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 565/KL-KTHS(MT) ngày 24/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận tìm thấy dấu vết ma túy Heroine tại mẫu vật do Lò Văn H giao nộp, không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 297/KL-KTHS(PY) ngày 03/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: - Các nốt thủng nhỏ nằm trên đường tính mạch cổ tay trái có đặc điểm hình thành do kim tiêm tác động theo cơ chế đâm, chọc. - Tìm thấy Morphine, Codeine, cồn (Ethanol) trong máu. - Nạn nhân chết do sốc ma túy, chất ma túy tìm thấy trong máu nạn nhân là Morphine và Codeine (sản phẩm chuyển H của các chất ma túy nhóm Opiat).

Bản Cáo trạng số 125/CT-VKS-P1 ngày 25 tháng 5 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố Lò Văn H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 3 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

- Ý kiến của Kiểm sát viên: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 15 đến 16 năm tù; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định và là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ cận nghèo; Áp dụng Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hộ: Xử lý vật chứng theo quy định; miễn án phí cho bị cáo; bị cáo, đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng. Bị cáo đồng ý với tội danh mà Kiểm sát viên đã luận tội đối với bị cáo nhưng đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có điều kiện cải tạo sớm trở về với xã hội.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Người bào chữa cho bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố. Tuy nhiên, trong vụ án này nên xem xét bị cáo cùng chính là người bị rủ rê lôi kéo để đi mua kim tiêm, nước cất về cùng sử dụng ma túy. Trong cái chết của người bị hại phải xác định người bị hại có một phần lỗi dẫn đến cái chết của bản thân bị hại. Việc bị hại chết là ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo lần đầu phạm tội; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố là người thờ cúng Liệt sỹ và có ông nội là Lò Văn Đanh được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số và thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cũng như án phí cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bởi lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường; bản kết luận giám định; vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa. Vậy, có đủ căn cứ xác định bị cáo Lò Văn H đã có hành vi chuẩn bị dụng cụ như đi mua kim tiêm, nước cất để bản thân và Trần Văn C cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Với hành vi nêu trên, bị cáo đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự. Do việc bị cáo chuẩn bị dụng cụ kim tiêm, nước cất để bản thân và Trần Văn C cùng sử dụng trái phép chất ma túy dẫn tới hậu quả Trần Văn C chết do sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo phải bị truy tố và xét xử theo điểm a khoản 3 Điều 255 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung hình phạt là "*Gây chết người*". Vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, lời luận tội và đề nghị kết tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý được pháp luật bảo vệ, vi phạm Luật phòng chống ma tuý. Tội phạm về ma túy là nguyên nhân xảy ra các tội phạm khác. Tệ nạn ma tuý được xác định là hiểm hoạ lớn cho toàn xã hội, cản trở sự phát triển lành mạnh của xã hội và con người, gây tác hại cho sức khoẻ, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội gây nhiều bức xúc trong nhân dân nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và việc xử lý: Xét thấy, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, tội phạm mà bị cáo đã thực hiện là đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn nghiêm khắc và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định mới đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạp áp dụng đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định; bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Biện pháp tư pháp: Không có.

[8] Xử lý vật chứng: Theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 22/5/2023 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng, các vật chứng cần xử lý gồm có: 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Mokia của anh Trần Văn C nên trả lại cho người đại diện hợp pháp của anh Trần Văn C. 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu VIVO của bị cáo Lò Văn H nên trả lại cho bị cáo Lò Văn H. 01 bật lửa màu xanh là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Trong vụ án này: Đối với Lê Ngọc T, Trần Văn T, Trần Văn V không biết việc Lò Văn H, Trần Văn C cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của H nên không xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo và tại phiên tòa có đề nghị miễn án phí nên miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Lò Văn H** 15 (Mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/10/2022.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử lý vật chứng theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 22/5/2023 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng, như sau:

Tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa màu xanh;

Trả lại bị cáo Lò Văn H 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu VIVO.

Trả lại cho ông Trần Văn C và bà Kim Thị T 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Nokia.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12, Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn H.

Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại

có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho hoặc được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- TAND CC tại Hà Nội;
- VKSND TP Hải Phòng;
- CQCSĐT Công an thành phố Hải Phòng;
- CQTHS hình sự;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Anh Sơn**